

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚ LÂM
TRƯỜNG MẦM NON CÁNH ÉN TUỔI THƠ**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2025
LỚP : 4 - 5 TUỔI
Năm : 2025 – 2026**

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
2. Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng đối với sức khỏe.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).	Hoạt động học: Khám phá khoa học về môi trường xung quanh: Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm. Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc: Góc Bán hàng: Siêu thị, cửa hàng thực phẩm.
3. Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản.	- Nhận biết tên một số món ăn hằng ngày.	Hoạt động học: Khám phá khoa học về môi trường xung quanh: Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm. Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc: Góc Bán hàng: Siêu thị, cửa hàng thực phẩm. Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn trong các bữa ăn ở trường.

11. Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Các động tác phát triển hô hấp, cơ tay và cơ bả vai, cơ lưng, bụng, lườn, cơ chân.	Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Năng sớm”, “ Cánh chim hòa bình”. Hoạt động học: Tập các bài tập phát triển chung.
15. Trẻ kiểm soát được vận động khi đi đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn, đặt đích đặc).	-Đi nhanh, đi chậm. -Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	Thể dục sáng (Khởi động). Hoạt động học: Thể dục: Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn với các kiểu đi: chạy nhanh, chạy chậm.
23. Trẻ biết đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên.	-Đập và bắt bóng.	Hoạt động học: Thể dục: Chuyển bắt bóng qua đầu
26. Trẻ biết phối hợp tay, chân nhịp nhàng, giữ được thăng bằng cơ thể khi biết bật tự do tiến về phía trước.	- Bật tại chỗ, bật về phía trước.	Hoạt động học: Thể dục: Bật tại chỗ, bật về phía trước.
28. Trẻ biết bật về phía trước.		
31. Trẻ biết phối hợp bò bằng bàn tay, bàn chân.	- Bò thấp chui qua cổng.	Hoạt động học: Thể dục: - Trườn sấp chui qua cổng - Trèo qua ghế dài
33. Trẻ biết khéo léo bò chui qua cổng.		
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
39. Trẻ nhận biết được về bản thân khi được hỏi và trò chuyện.	- Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài của bản thân. - Tên, chức năng của bộ phận trên cơ thể. - Các giác quan của con người.	Hoạt động học: Khám phá khoa học về môi trường xung quanh: - Trò chuyện về một số đặc điểm để phân biệt bạn trai, bạn gái. - Các bộ phận cơ thể bé.

		Hoạt động chơi: Hoạt động ngoài trời: Quan sát bạn trai – bạn gái.
44. Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của ngày lễ 20.10 (Ngày Phụ nữ Việt Nam).	-Tìm hiểu về ngày hội của bà, của mẹ.	Hoạt động học: Tìm hiểu về ngày hội của bà, của mẹ. - Đón trẻ, trò chuyện đầu ngày: Trò chuyện về ngày hội của bà, của mẹ. Hoạt động chơi: Hoạt động ngoài trời: Trò chuyện về hình ảnh bà; Quan sát, trò chuyện về tranh ảnh người mẹ.
57. Trẻ nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự từ 1 – 5.	-Đếm các nhóm có 5 đối tượng. -Nhận biết và sử dụng các chữ số 1 – 5 để chỉ số lượng.	Hoạt động học: Đếm đến 3, tạo nhóm có 3 đối tượng. Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc học tập: Đếm và tạo nhóm có 3 đồ dùng, đồ chơi. - Chơi, hoạt động theo ý thích: Ôn nhận biết chữ số 3.
66. Trẻ biết xác định được vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.	Hoạt động học: Làm quen với Toán: - Phân biệt phía phải, phía trái của bản thân. - Xác định vị trí phía trên - dưới, phía trước - sau của đối tượng có sự định hướng. Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc học tập: Phân biệt phải – trái; trước - sau của bản thân. - Chơi, hoạt động theo ý thích: Làm bài tập trong sách.

69. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, đồ dùng cá nhân.	-Các từ chỉ tên gọi, đặc điểm của các loại rau, quả, đồ dùng cá nhân.	Hoạt động học: Khám phá khoa học về môi trường xung quanh: Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm. Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc: Góc Bán hàng: Siêu thị, cửa hàng thực phẩm.
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
70. Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Trao đổi, trả lời các câu hỏi với người khác về đồ dùng, đồ chơi, đồ dùng gia đình, về các con vật và cây cối...	Hoạt động đón, trả trẻ, trò chuyện, hoạt động học, hoạt động ngoài trời: - Nghe và trả lời các câu hỏi về chủ đề “Bản thân”. - Giao tiếp với cô và bạn bè trong lớp.
71. Trẻ biết diễn đạt để người nghe có thể hiểu được.	- Nói rõ ràng để người nghe có thể hiểu được. - Trả lời được theo ý câu hỏi.	Mọi lúc mọi nơi: Khuyến khích trẻ bày tỏ tình cảm và hiểu biết về bản thân qua giao tiếp với cô và bạn.
75. Trẻ biết lắng nghe, kể chuyện và đặt câu hỏi theo nội dung truyện.	- Lắng nghe kể chuyện và đặt câu hỏi theo nội dung các câu truyện phù hợp với độ tuổi.	Hoạt động học: Văn học: Truyện “Gấu con bị sâu răng”.
76. Trẻ có thể đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao, ...	- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao. -Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản.	Hoạt động học: Văn học: Thơ “Giúp mẹ”, “Xấu lắm anh Trư”.
79. Trẻ biết sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	- Hiểu nghĩa các từ: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi,... - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	Mọi lúc mọi nơi: Nhắc nhở trẻ nói lời “cảm ơn”, “xin lỗi” phù hợp với từng tình huống cụ thể. Hoạt động ăn: Nhắc trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn.

80. Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	- Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh.	Mọi lúc mọi nơi: Nhắc trẻ điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh. Hoạt động học: Nhắc trẻ nói to, rõ ràng khi trả lời câu hỏi của cô.
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
86. Trẻ thể hiện được ý thức của bản thân, nói được tên, tuổi, giới tính và khả năng của bản thân.	- Sở thích và khả năng của bản thân.	Hoạt động học: Khám phá khoa học về môi trường xung quanh: - Trò chuyện về một số đặc điểm để phân biệt bạn trai, bạn gái. Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc: Trẻ tự chọn góc chơi theo sở thích của bản thân. - Chơi, hoạt động theo ý thích: Trẻ tự chọn đồ chơi theo ý thích.
87. Trẻ thể hiện sự tự tin, tự lực, cố gắng hoàn thành công việc được giao. Mạnh dạn, tự tin trong sinh hoạt, trong giao tiếp, mạnh dạn chia sẻ thông tin của bản thân với mọi người.	- Thực hiện một số công việc được giao.	Đón trẻ, trò chuyện: Trẻ mạnh dạn, tự tin giao tiếp với cô, với bạn. Hoạt động học: Trẻ tự tin trả lời các câu hỏi của cô theo hiểu biết của bản thân.
88. Trẻ nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc.	Hoạt động học: Dán các khuôn mặt có các cảm xúc khác nhau. Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc Tạo hình: Tô màu chân dung bé lúc vui, lúc buồn, ...
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ		

98. Trẻ thích thú, chú ý nghe nhạc, nghe hát, nhận ra giai điệu.	- Nghe nhạc, nghe hát..	Hoạt động học: Âm nhạc: Nghe hát: “Khám tay”, “Hoa trường em”.
99. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, ...	-Hát đúng lời ca, đúng giai điệu và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.	Hoạt động học: Âm nhạc: - Dạy hát: “Cái mũi”. - Dạy hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu chậm “Múa cho mẹ xem”. Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc Âm nhạc: Hát và múa các bài hát về chủ đề “Bản thân”, chủ đề bà và mẹ. - Chơi, hoạt động theo ý thích: Ôn bài hát “Mừng sinh nhật”. Ôn hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu chậm “Múa cho mẹ xem”.
101. Trẻ biết phân biệt âm sắc của 1 số dụng cụ âm nhạc quen thuộc và biết sử dụng để đệm theo nhịp bài hát, bản nhạc.	-Lắng nghe, phân biệt âm sắc của 1 số dụng cụ âm nhạc quen thuộc. -Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	Hoạt động học: Âm nhạc: - Dạy hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu chậm “Múa cho mẹ xem”. - Trò chơi âm nhạc: “Nghe tiết tấu tìm đồ vật”. Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc Âm nhạc: Hát và múa các bài hát về chủ đề “Bản thân”, chủ đề bà và mẹ.
102. Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu khác nhau để tạo một sản phẩm đơn giản.	- Sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm tạo hình.	Hoạt động học: Tạo hình: - Vẽ đồ dùng cá nhân bé thường sử dụng (ý

		thích). - Lồng đèn tam giác. - Trang trí thiệp chúc mừng bà và mẹ. - Con ma Halloween từ kẹo mút Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc Tạo hình: + Tô màu chân dung bé lúc vui, lúc buồn, ... + Trang trí thiệp chúc mừng bà và mẹ. Hoạt động ngoài trời: Vẽ bạn trai, bạn gái; Vẽ khuôn mặt bé; Vẽ bà của bé; Vẽ đồ chơi bé thích; Vẽ khuôn mặt của bé bằng phấn trên sân. - Chơi, hoạt động theo ý thích: Hoàn thành các bài tập tạo hình trong tuần.
103. Trẻ có 1 số kỹ năng trong hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình) tạo thành sản phẩm đơn giản.	-Rèn kỹ năng cắt dán, vẽ, tô màu.	Hoạt động học: Tạo hình:
104. Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	-Nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Vẽ đồ dùng cá nhân bé thường sử dụng (ý thích). - Dán các khuôn mặt có cảm xúc khác nhau. - Trang trí thiệp chúc mừng bà và mẹ.
106. Trẻ nói được ý tưởng, đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- Vẽ, xé, dán theo ý thích (Ước mơ của bé). Hoạt động chơi: - Hoạt động góc: Góc Tạo hình.

Phú Lâm, ngày tháng năm 2025

Người lập kế hoạch

(đã ký)

Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc